TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN X THÀNH PHỐ Y	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **39**/2022/HS-ST
Ngày: 20-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN X - THÀNH PHỐ Y

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tần Quốc Bình
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Cao Thị Tuyết Mai
2. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Đăng Huy - Thư ký Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Y.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận X tham gia phiên tòa: Bà Trần Thủy Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Thanh H (tên gọi khác://); Giới tính: Nam; Sinh ngày 23 tháng 6 năm 1974 tại Thành phố Y; Nơi đăng ký thường trú: 166/97 Bis, Phường 14, Quận X, TP. Y; Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha không rõ và bà Trần Thị B, sinh năm 1953 (đã chết); Hoàn cảnh gia đình: Vợ là Trần Thị D, sinh năm 1974, có 01 con là Trần Thị Thanh H sinh năm 1996.

Tiền án: Không.
Tiền sự: 01

Ngày 29/02/2020, bị Công an Phường 14, Quận X ra Quyết định 0019443/QĐ-XPHC xử phạt hành chính hành vi "Đánh bạc".

Nhân thân:

- Ngày 13/6/1990, bị Công an Quận 3 bắt giam 04 tháng về tội "Trộm cắp tài sản của công dân";
- Ngày 21/8/1991, bị Công an Quận 1 ra Quyết định cảnh cáo về tội "Trộm cắp tài sản của công dân";
- Ngày 03/10/1991, bị Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Y xử án 03 năm tù về tội "Cướp giật hoặc công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân" (theo Bản án số 273/HSPT ngày 14/04/1993).

- Ngày 24/7/1996, bị Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Y xử án 54 tháng tù về tội "Cướp tài sản của công dân" (theo bản án số 1663/HSPT ngày 11/9/1997).

- Ngày 13/7/2001, bị Tòa án nhân dân Quận X xử án 03 năm tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" (theo bản án số 165/HSST ngày 29/10/2001).

- Ngày 05/11/2001, bị Tòa án nhân dân Quận Q, Thành phố Y xử án 36 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" (theo bản án số 590/HSST ngày 05/11/2001).

- Ngày 12/10/2009, bị Ủy ban nhân dân Quận X, Thành phố Y áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (theo quyết định số 1248/QĐ-TA).

- Ngày 10/5/2014, bị Công an xã P, huyện N ra Quyết định số 48/QĐ-XPVPHC xử phạt hành chính hành vi "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 22/10/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Y áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (theo quyết định số 104/2015/QĐ-TA).

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 03/11/2021 "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 11/8/2020, Trần Thanh H điều khiển xe máy biển số 59T2-413.60 đến trước số 9A Tôn Đản, Phường 13, Quận X thì thấy nhóm tài xế xe ôm gồm: Huỳnh Hữu T, Bùi Văn D, Bùi Đức B và 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) ngồi dưới đất trước nhà số 9A , Phường 13, Quận X đánh bài Tây 52 lá, hình thức "Binh xập xám", được thua bằng tiền, mỗi ván người làm "cái" chia làm 04 tụ bài, mỗi tụ bài 13 lá bài, "binh" làm 03 chi gồm 01 chi 03 lá và 02 chi 05 lá bài, qui định mỗi người làm "cái" 03 ván bài sẽ đổi người kế bên làm cái, người nào làm cái người đó sẽ chia bài. Sau đó các tụ so bài với nhau để xác định ăn thua, mỗi ván các tụ bài đặt tiền thắng thua với nhà cái. Sau khi người đàn ông (không rõ lai lịch) nghỉ đánh bài, H tham gia vào chơi với T, D, B. Đến khoảng 14 giờ 40 cùng ngày, tổ tuần tra Công an Phường 13, Quận X phát hiện T, D, B, H đang chơi đánh bài được thua bằng tiền, nên tiến hành lập biên bản thu giữ vật chứng gồm: số tiền dùng để đánh bạc là 538.000 đồng, trong đó: thu giữ tại chiếu bạc là 467.000 đồng (bao gồm thu giữ của H 55.000 đồng, B 242.000 đồng, T 70.000 đồng, D 100.000 đồng); thu giữ trong túi áo của D số tiền 71.000 đồng, sử dụng vào việc đánh bạc. Cơ quan Công an Phường 13, Quận X đưa T, D, B, H về trụ sở để lập biên bản vụ việc (Bút lục 125).

Quá trình điều tra, xác định: Trần Thanh H mang theo số tiền 85.000 đồng để sử dụng đánh bạc. Hùng đánh nhiều ván, thua hết 30.000 đồng. Huỳnh Hữu T mang theo số tiền 40.000 đồng để sử dụng đánh bạc. Thành đánh nhiều ván, thắng được 30.000 đồng. Bùi Văn D mang theo số tiền 91.000 đồng sử dụng đánh bạc. D đánh

nhiều ván, thắng được 80.000 đồng. Bùi Đức B mang theo số tiền 302.000 đồng để sử dụng đánh bạc. B đánh nhiều ván, thua hết 60.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Thanh H, Huỳnh Hữu T, Bùi Văn D, Bùi Đức B thừa nhận hành vi của mình như đã nêu trên. Căn cứ Điều 321 Bộ luật Hình sự, tổng số tiền sử dụng vào đánh bạc là 538.000 đồng (dưới 5.000.000 đồng), Thành, Dũng, Bình chưa có tiền án, tiền sự về hành vi "Đánh bạc, gá bạc" hay "Tổ chức đánh bạc", nên hành vi của T, D, B không cấu thành tội "Đánh bạc". Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận X trích hồ sơ chuyển Công an Phường 13, Quận X ra quyết định xử lý hành chính đối với Huỳnh Hữu T, Bùi Văn D, Bùi Đức B về hành vi "Đánh bạc" (Bút lục 114-124).

Vật chứng vụ án và đồ vật thu giữ:

- 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng;

- 01 (một) Điện thoại di động hiệu REDMI màu xanh (thu giữ của Trần Thanh H, là tài sản cá nhân không liên đến vụ án);

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận X đã nhập kho vật chứng Công an Quận X (Bút lục 142).

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đồng 538.000 đồng, trong đó thu giữ trên chiếu bạc số tiền 467.000 đồng (bao gồm thu giữ của Hùng 55.000 đồng, Bình 242.000 đồng, Thành 70.000 đồng, Dũng 100.000 đồng); thu giữ trong túi áo của Dũng số tiền 71.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận X đã nộp vào Kho bạc Nhà nước Quận X (Bút lục 143).

Tại Bản cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 21/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận X truy tố bị cáo Trần Thanh H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Thanh H thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận X trình bày lời luận tội: Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 21/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận X truy tố Trần Thanh H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Thanh H từ 12 tháng đến 15 tháng tù;

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng;

- Trả lại 01 (một) Điện thoại di động hiệu REDMI màu xanh thu giữ của Trần Thanh H, là tài sản cá nhân không liên đến vụ án;

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 538.000 đồng, trong đó thu giữ trên chiếu bạc số tiền 467.000 đồng (bao gồm thu giữ của H 55.000 đồng, Bình 242.000 đồng,

Thành 70.000 đồng, Dũng 100.000 đồng); thu giữ trong túi áo của D số tiền 71.000 đồng là tiền sử dụng vào việc đánh bạc.

Phần tranh luận: Bị cáo Trần Thanh H không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Trần Thanh H đã nhận ra hành vi sai trái, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 11/8/2020, tại trước số 9A, Phường 13, Quận X, Đội Cảnh sát hình sự Công an Quận X phối hợp Công an Phường 13, Quận X phát hiện Trần Thanh H đang tham gia đánh bạc cùng các đối tượng Huỳnh Hữu T, Bùi Văn D, Bùi Đức B, hình thức "binh xập xám" ăn thua bằng tiền. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 538.000 đồng. Ngày 29/02/2020, Trần Thanh H đã bị Công an Phường 14, Quận X ra Quyết định 0019443/QĐ-XPHC xử phạt hành chính về hành vi "Đánh bạc". Ngày 11/8/2020, H tiếp tục tham gia "Đánh bạc", nên hành vi của H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa bàn Quận X. Vì vậy, cần phải truy cứu trách nhiệm hình sự, xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Để có tác dụng giáo dục và răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội, căn cứ vào tính chất nguy hiểm của tội phạm cần có mức án tương ứng để xử phạt. Tuy nhiên, xét bị cáo thành khẩn khai báo nên khi lượng hình có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng vào việc đánh bạc cần Tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) Điện thoại di động hiệu REDMI màu xanh thu giữ của Trần Thanh H, là tài sản cá nhân không liên đến vụ án cần trả lại cho bị cáo Trần Thanh H;

- Số tiền 538.000 đồng, trong đó thu giữ trên chiếu bạc số tiền 467.000 đồng (bao gồm thu giữ của H 55.000 đồng, B 242.000 đồng, T 70.000 đồng, D 100.000 đồng); thu giữ trong túi áo của D số tiền 71.000 đồng là tiền sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh H 01 (một) năm tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 11 năm 2021.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo Trần Thanh H 01 (một) Điện thoại di động hiệu REDMI màu xanh thu giữ của bị cáo Trần Thanh H;

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 538.000 đồng, trong đó thu giữ trên chiếu bạc số tiền 467.000 đồng (bao gồm thu giữ của H 55.000 đồng, B 242.000 đồng, T 70.000 đồng, D 100.000 đồng); thu giữ trong túi áo của D số tiền 71.000 đồng là tiền sử dụng vào việc đánh bạc.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 02 năm 2022, giữa Công an Quận X và Chi cục thi hành án Dân sự Quận X; Giấy nộp tiền ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Công an Quận X vào Kho bạc Nhà nước Quận X).

Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng;

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo; (1)
-CA TP.Y (PV 06); (2)
- TAND TP.Y; (1)
- Sở Tư pháp TP.Y; (1)
- VKSND Quận X; (2)
- Công an Quận X; (2)
- Chi cục THADS Quận X (1)
(3)
- Chi cục THAHS Quận X;; (2)
- Lưu VT, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tần Quốc Bình